

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XUẤT BẢN – THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM

TÀI LIỆU TẬP HUẤN GIÁO VIÊN
SỬ DỤNG SÁCH GIÁO KHOA
HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 3
BỘ SÁCH CÁNH DIỀU



HÀ NỘI – 2022

NHÓM TÁC GIẢ BIÊN SOẠN

- PGS.TS. Nguyễn Dục Quang
- TS. Phạm Quang Tiệp
- TS. Nguyễn Thị Thu Hằng
- Th.S. Ngô Quang Quế

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

GV	Giáo viên
HS	Học sinh
SGK	Sách giáo khoa
SGV	Sách giáo viên

MỤC TIÊU KHOÁ TẬP HUẤN

Kết thúc khoá tập huấn, học viên có thể:

- Hiểu được quan điểm biên soạn sách giáo khoa *Hoạt động trải nghiệm 3* của nhóm tác giả.
- Phân tích được cấu trúc của toàn bộ cuốn sách, nội dung của từng chủ đề và các hoạt động trải nghiệm theo từng tuần.
- Biết cách xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh lớp 3 theo hướng phát triển năng lực học sinh.
- Vận dụng được một số phương pháp và kĩ thuật dạy học hiện đại trong tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh lớp 3.

MỤC LỤC

Danh mục chữ viết tắt.....	2
Mục tiêu khoá tập huấn	3
Phần thứ nhất: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG	5
1. CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 3	5
1.1. Đặc điểm của hoạt động trải nghiệm.....	5
1.2. Mục tiêu của hoạt động trải nghiệm	5
1.3. Yêu cầu cần đạt.....	6
1.4. Nội dung giáo dục	6
1.5. Phương thức tổ chức và loại hình hoạt động	8
1.6. Đánh giá kết quả hoạt động trải nghiệm.....	8
2. GIỚI THIỆU SÁCH GIÁO KHOA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 3	10
2.1. Quan điểm biên soạn sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm 3	10
2.2. Đặc điểm sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm 3.....	10
2.3. Nội dung sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm 3	13
2.4. Khung phân phối chương trình.....	15
2.5. Phương pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm.....	19
3. HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG SÁCH GIÁO KHOA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 3	20
3.1. Quan điểm khai thác và sử dụng sách	20
3.2. Hướng dẫn tổ chức hoạt động Sinh hoạt dưới cờ.....	20
3.3. Hướng dẫn tổ chức Hoạt động giáo dục theo chủ đề	21
3.4. Hướng dẫn tổ chức hoạt động Sinh hoạt lớp	23
4. HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG HỆ THỐNG TÀI LIỆU THAM KHẢO, BỔ TRỢ	24
4.1. Sách giáo viên Hoạt động trải nghiệm 3	24
4.2. Vở thực hành Hoạt động trải nghiệm 3	25
4.3. Các học liệu điện tử.....	26
Phần thứ hai: BÀI SOẠN MINH HOẠ	27

Phần thứ nhất

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

1. CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 3

1.1. Đặc điểm của hoạt động trải nghiệm

Hoạt động trải nghiệm là hoạt động giáo dục bắt buộc, được thực hiện từ lớp 1 đến lớp 12.

Hoạt động trải nghiệm là hoạt động giáo dục do nhà giáo dục định hướng, thiết kế và hướng dẫn thực hiện, tạo cơ hội cho HS tiếp cận thực tế, thể nghiệm các cảm xúc tích cực, khai thác những kinh nghiệm đã có và huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng của các môn học để thực hiện nhiệm vụ được giao hoặc giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống nhà trường, gia đình, xã hội phù hợp với lứa tuổi.

Hoạt động trải nghiệm góp phần hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và các năng lực đặc thù cho HS; nội dung hoạt động được xây dựng dựa trên các mối quan hệ của cá nhân HS với bản thân, với xã hội, với tự nhiên và với nghề nghiệp.

Nội dung hoạt động trải nghiệm được phân chia theo hai giai đoạn: giai đoạn giáo dục cơ bản (từ lớp 1 đến lớp 9) và giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp (từ lớp 10 đến lớp 12).

1.2. Mục tiêu của hoạt động trải nghiệm

Mục tiêu chung: Hoạt động trải nghiệm hình thành, phát triển ở HS năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp; góp phần hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung quy định trong Chương trình tổng thể; giúp HS khám phá bản thân và thế giới xung quanh, phát triển đời sống tâm hồn phong phú, biết rung cảm trước cái đẹp của thiên nhiên và tình người, có quan niệm sống và ứng xử đúng đắn.

Mục tiêu cấp tiểu học: Hoạt động trải nghiệm hình thành ở HS thói quen tích cực trong cuộc sống hằng ngày, chăm chỉ lao động; thực hiện trách nhiệm của người HS ở nhà, ở trường và địa phương; biết tự đánh giá và tự điều chỉnh bản thân; hình thành những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá; có ý thức hợp tác nhóm và hình thành được năng lực giải quyết vấn đề.

1.3. Yêu cầu cần đạt

Yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu và năng lực chung: Hoạt động trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung, được quy định trong Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể.

Yêu cầu cần đạt về năng lực đặc thù đối với cấp tiểu học:

- Năng lực thích ứng với cuộc sống: Năng lực này gồm các năng lực thành phần như hiểu biết về bản thân và môi trường sống, kỹ năng điều chỉnh bản thân và đáp ứng với sự thay đổi.

- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Năng lực này gồm các năng lực thành phần như kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng thực hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động, kỹ năng đánh giá hoạt động.

- Năng lực định hướng nghề nghiệp: Năng lực này gồm các năng lực thành phần như hiểu biết về nghề nghiệp, hiểu biết và rèn luyện phẩm chất, năng lực liên quan đến nghề nghiệp, kỹ năng ra quyết định và lập kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp.

1.4. Nội dung giáo dục

a. Nội dung khái quát

Nội dung khái quát gồm 4 mạch nội dung hoạt động, mỗi mạch nội dung bao gồm các hoạt động cụ thể như sau:

- Hoạt động hướng vào bản thân: hoạt động khám phá bản thân, hoạt động rèn luyện bản thân.

- Hoạt động hướng đến xã hội: hoạt động chăm sóc gia đình, hoạt động xây dựng nhà trường, hoạt động xây dựng cộng đồng.

- Hoạt động hướng đến tự nhiên: hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường.

- Hoạt động hướng nghiệp: hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp; hoạt động rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp; hoạt động lựa chọn hướng nghề nghiệp và lập kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp.

b. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở lớp 3

Nội dung chương trình hoạt động trải nghiệm lớp 3 bao gồm các hoạt động cụ thể và yêu cầu cần đạt như sau:

Nội dung hoạt động	Yêu cầu cần đạt
HOẠT ĐỘNG HƯỚNG VÀO BẢN THÂN	
Hoạt động khám phá bản thân	<ul style="list-style-type: none"> – Nhận ra được những nét riêng của bản thân. – Giới thiệu được các sở thích của bản thân và sản phẩm được làm theo sở thích.
Hoạt động rèn luyện bản thân	<ul style="list-style-type: none"> – Sắp xếp được thứ tự các hoạt động, công việc trong ngày của bản thân và bước đầu thực hiện được thời gian biểu đề ra. – Có thói quen giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ. – Nhận thức được các nguy cơ nếu không thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm và thực hiện những việc làm đảm bảo an toàn trong ăn uống. – Xác định được những thứ thực sự cần mua để tránh lãng phí trong một số tình huống cụ thể.
HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN XÃ HỘI	
Hoạt động chăm sóc gia đình	<ul style="list-style-type: none"> – Thể hiện được lòng biết ơn, sự quan tâm, chăm sóc đến bố mẹ, người thân bằng lời nói, thái độ và việc làm cụ thể. – Biết tiết kiệm khi sử dụng điện, nước trong gia đình. – Tham gia vào các hoạt động trang trí nhà cửa. – Tìm hiểu được thu nhập của các thành viên trong gia đình.
Hoạt động xây dựng nhà trường	<ul style="list-style-type: none"> – Kể lại được điều ấn tượng nhất về thầy giáo, cô giáo và thể hiện tình cảm với thầy cô bằng sản phẩm tự làm. – Biết cách hoà giải bất đồng trong quan hệ bạn bè. – Thực hiện được ý tưởng về việc trang trí, lao động vệ sinh lớp học, có ý thức giữ an toàn trong khi trang trí lớp học.

	<ul style="list-style-type: none"> – Tham gia các hoạt động giáo dục, hoạt động lao động của Sao Nhi đồng, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và của nhà trường.
Hoạt động xây dựng cộng đồng	<ul style="list-style-type: none"> – Thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi thể hiện sự quan tâm đến các thành viên trong cộng đồng. – Tham gia một số hoạt động tình nguyện, nhân đạo, giáo dục truyền thống do nhà trường, địa phương tổ chức.
HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN TỰ NHIÊN	
Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	<ul style="list-style-type: none"> – Nhận diện được vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. – Tuyên truyền tới bạn bè, người thân về việc bảo vệ vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.
Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường	<ul style="list-style-type: none"> – Nhận biết được những biểu hiện của ô nhiễm môi trường. – Tham gia tích cực vào các hoạt động phù hợp với lứa tuổi trong phòng, chống ô nhiễm môi trường.
HOẠT ĐỘNG HƯỚNG NGHIỆP	
Hoạt động tìm hiểu về nghề nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> – Kể tên được một số đức tính cần có của người lao động trong nghề nghiệp mà mình yêu thích. – Nhận ra được một số đức tính của bản thân liên quan đến nghề yêu thích. – Biết giữ an toàn trong lao động

1.5. Phương thức tổ chức và loại hình hoạt động

Về phương thức tổ chức: có 4 phương thức cơ bản là Phương thức khám phá; Phương thức thể nghiệm, tương tác; Phương thức công hiến; Phương thức nghiên cứu.

Loại hình hoạt động: có 4 loại hình hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề, Hoạt động câu lạc bộ.

1.6. Đánh giá kết quả hoạt động trải nghiệm

Mục đích đánh giá là thu thập thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt so với chương trình; sự tiến bộ của HS trong và sau các

giai đoạn trải nghiệm. Kết quả đánh giá là căn cứ để định hướng HS tiếp tục rèn luyện hoàn thiện bản thân và cũng là căn cứ quan trọng để các cơ sở giáo dục, các nhà quản lý và đội ngũ GV điều chỉnh chương trình và các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Nội dung đánh giá là các biểu hiện của phẩm chất và năng lực đã được xác định trong chương trình: năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp. Các yêu cầu cần đạt về sự phát triển phẩm chất và năng lực của mỗi cá nhân chủ yếu được đánh giá thông qua hoạt động theo chủ đề, thông qua quá trình tham gia hoạt động tập thể và các sản phẩm của HS trong mỗi hoạt động.

Đối với Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp, nội dung đánh giá chủ yếu tập trung vào sự đóng góp của HS cho các hoạt động tập thể và việc thực hiện có kết quả hoạt động chung của tập thể. Đồng thời, các yếu tố như động cơ, tinh thần, thái độ, ý thức trách nhiệm, tính tích cực đối với hoạt động chung của HS cũng được đánh giá thường xuyên trong quá trình tham gia hoạt động.

Kết hợp đánh giá của GV với tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng của HS, đánh giá của cha mẹ HS và đánh giá của cộng đồng; GV chủ nhiệm lớp chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả đánh giá.

Cứ liệu đánh giá dựa trên thông tin thu thập được từ quan sát của GV, từ ý kiến tự đánh giá của HS, đánh giá đồng đẳng của các HS trong lớp, ý kiến nhận xét của cha mẹ HS và cộng đồng; thông tin về số giờ (số lần) tham gia hoạt động trải nghiệm (hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm thường xuyên, hoạt động xã hội và phục vụ cộng đồng, hoạt động lao động,...); số lượng và chất lượng các sản phẩm hoàn thành được lưu trong hồ sơ hoạt động.

Kết quả đánh giá đối với mỗi HS là kết quả tổng hợp đánh giá thường xuyên và định kì về phẩm chất và năng lực và có thể phân ra làm một số mức để xếp loại. Kết quả đánh giá Hoạt động trải nghiệm được ghi vào hồ sơ học tập của HS (tương đương một môn học).

Đánh giá kết quả giáo dục trong hoạt động trải nghiệm là đánh giá quá trình hình thành và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất của HS thông qua hoạt động trải nghiệm. Mục tiêu của việc đánh giá kết quả giáo dục qua hoạt động trải nghiệm nhằm tạo động lực cho HS hứng thú và sẵn sàng tham gia các hoạt động trải nghiệm; động viên, khuyến khích để các kỹ năng hoạt động từng bước đi vào cuộc sống của các em một cách vững chắc. Hình thức đánh giá là nhận xét. Kết quả đánh giá phải

là sự tổng hợp thường xuyên và định kì về phẩm chất và năng lực của HS thông qua các thông tin thu thập được từ quan sát của GV, từ ý kiến tự đánh giá của HS, đánh giá lẫn nhau của các HS trong lớp, ý kiến nhận xét của cha mẹ HS và cộng đồng. Tự đánh giá của HS theo hướng tự cảm nhận và thái độ trong mỗi hành động với mức độ phát triển từng bước và thường xuyên sau mỗi hoạt động và nhiệm vụ. Đánh giá của GV đối với mỗi HS trong hoạt động trải nghiệm là đánh giá kết quả theo các hoạt động chung. Trong đó chú trọng quan sát, ghi chép về thái độ, chất lượng và tần suất tham gia của HS với mỗi hoạt động. Đánh giá đồng đẳng của HS trong lớp là một trong các đánh giá quan trọng. Đánh giá này được quan sát thông qua những chia sẻ, tương tác, phản hồi kết quả hoạt động trong các loại hình hoạt động trải nghiệm; thông qua việc nhận xét, đánh giá về năng lực tiếp cận các hoạt động, sự vận dụng kết quả đã tích lũy được của HS trong cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động ở từng HS thông qua hoạt động trải nghiệm theo chủ đề. Đánh giá của phụ huynh được xác định thông qua việc quan sát, ghi chép của bố mẹ về số lượng tham gia các hoạt động trải nghiệm chung của gia đình đối với mỗi HS; thông qua đánh giá sự thay đổi tích cực của các thành viên gia đình về nền nếp sinh hoạt của HS trong sự đáp ứng các yêu cầu của gia đình.

2. GIỚI THIỆU SÁCH GIÁO KHOA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 3

2.1. Quan điểm biên soạn sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm 3

- SGK *Hoạt động trải nghiệm 3* được biên soạn bám sát quan điểm, nội dung của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, mục tiêu và yêu cầu cần đạt của Chương trình Hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học.
- Quán triệt sâu sắc tư tưởng “Mang cuộc sống vào bài học – Đưa bài học vào cuộc sống” của bộ sách Cánh Diều.
- Tạo cơ hội tối đa cho HS được hoạt động, tương tác và trải nghiệm tích cực, dựa trên những chuỗi hoạt động được thể hiện với kênh hình sinh động và kênh chữ ngắn gọn.
- Đảm bảo tính mở, linh hoạt để thuận lợi cho địa phương triển khai trong thực tiễn.

2.2. Đặc điểm sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm 3

SGK *Hoạt động trải nghiệm 3* có nội dung đảm bảo mục tiêu và yêu cầu cần đạt của Chương trình Hoạt động trải nghiệm lớp 3. Các hoạt động trong sách giúp HS không chỉ khám phá thế giới xung quanh, mà còn khám phá được những tiềm

năng đang ẩn chứa trong chính bản thân mình. Bên cạnh đó, các hoạt động trong sách cũng giúp HS thêm yêu thích việc học, biết yêu thương và chia sẻ công việc với các thành viên trong gia đình, nhà trường và xã hội; HS thêm yêu thiên nhiên, biết trân trọng và bảo vệ môi trường sống xung quanh.

Sách được cấu trúc thành 35 tuần của năm học, với 9 chủ đề hoạt động. Việc cấu trúc nội dung sách thành các chủ đề tương ứng với 9 tháng trong năm học tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai trong thực tiễn. Mỗi chủ đề được triển khai trong 4 tuần và được trình bày logic theo 3 loại hình hoạt động, gồm: Sinh hoạt dưới cờ, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Sinh hoạt lớp. HS được tham gia nhiều hoạt động theo cùng một chủ đề. Do đó, những năng lực cần thiết có cơ hội được hình thành một cách bền vững.

Trong mỗi chủ đề, có trang giới thiệu chủ đề gồm: mục tiêu của chủ đề và hình ảnh có tính đại diện cho chủ đề, giúp HS có định hướng và động lực để tham gia vào các hoạt động trải nghiệm trong chủ đề.

Nội dung hoạt động có tính thống nhất giữa nội dung của Hoạt động giáo dục theo chủ đề với nội dung Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp. Mỗi hoạt động thể hiện các gợi ý, linh hoạt để GV có thể lựa chọn nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức phù hợp với từng trường và địa phương.

Từng hoạt động trong sách định hướng rõ phương pháp dạy và học của thầy và trò, giúp GV và HS dễ dàng sử dụng. Các hoạt động trong sách lựa chọn linh hoạt, vận dụng hợp lý, khoa học các phương pháp giáo dục, các phương pháp dạy học tích cực vào việc tổ chức. Một số phương pháp được sử dụng khi tổ chức các hoạt động trải nghiệm như: phương pháp thảo luận nhóm, phương pháp đóng vai, phương pháp tổ chức trò chơi, phương pháp kể chuyện, phương pháp dự án,...

SGK *Hoạt động trải nghiệm 3* có đặc trưng khác so với SGK các môn học. SGK các môn học giúp HS hình thành các kiến thức, kỹ năng khoa học cơ bản của từng lĩnh vực môn học; còn SGK *Hoạt động trải nghiệm 3* được biên soạn hướng đến tổ chức các hoạt động để HS được tiếp cận thực tế, thể nghiệm các cảm xúc tích cực, kinh nghiệm đã có của bản thân. Do đó, các mạch nội dung được thể hiện trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 3* ưu tiên nhấn mạnh đến việc giúp HS và GV hiểu rõ cách thức tổ chức và tham gia các hoạt động nhằm đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình. Cấu trúc mỗi bài trong chủ đề của SGK *Hoạt động trải nghiệm 3* là một chuỗi các hoạt động học tập của HS, được trình bày kết hợp giữa vai trò của kênh chữ và kênh hình:

– Kênh chữ: Thể hiện dưới dạng các câu lệnh hoặc chỉ dẫn ngắn gọn, giúp HS nắm được cách thức tổ chức hoạt động học tập (tham quan, trò chơi, kể chuyện, hát, thực hành,...); đồng thời tạo điều kiện cho GV vận dụng kết hợp nhiều phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo hướng lấy HS làm trung tâm. Kênh chữ được trình bày xúc tích, tường minh, sử dụng ngôn từ trong sáng, phù hợp với năng lực của HS lớp 3 nên dễ dàng tạo hứng thú cho HS và góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ cho HS.

– Kênh hình: Có ba chức năng: (1) Giúp HS dễ dàng quan sát và nhận biết các hoạt động: Sinh hoạt dưới cờ, Hoạt động giáo dục theo chủ đề, Sinh hoạt lớp thông qua các logo kí hiệu; (2) Minh hoạ để HS có thể hiểu và thực hiện được các hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm; (3) Gợi ý, dẫn dắt HS khám phá bản thân và thế giới xung quanh, phát triển đời sống tâm hồn phong phú. Kênh hình của SGK *Hoạt động trải nghiệm 3* hấp dẫn, sinh động, đẹp mắt. Tranh ảnh được phối màu sắc độc đáo, hài hoà, giúp kích thích tư duy trực giác của HS. Các hình ảnh trong bài học không chỉ là minh hoạ, mà quan trọng là thể hiện thái độ, hành vi, biểu cảm của từng nhân vật.

Bố cục sách mạch lạc, trình bày các nội dung trải nghiệm một cách khoa học. Một số bài học có sự kết hợp giữa kênh hình và kênh chữ thông qua bóng nói, bóng nghĩ nhằm thu hút, hấp dẫn HS, giúp sách có cách thể hiện giống truyện tranh, tạo sự thân thiết, gần gũi với HS tiểu học; đồng thời dẫn dắt, tạo sự tò mò, kích thích HS tư duy, khám phá, giúp sách tiếp cận thực tiễn và đi vào thực tiễn.

Trong mỗi chủ đề có nhiều Hoạt động tiếp nối để HS có cơ hội vận dụng những điều đã học vào thực tiễn đời sống, qua đó HS hình thành và phát triển được các năng lực cần thiết của con người hiện đại.

Cuối mỗi chủ đề có hoạt động đánh giá, gợi ý cho GV tổ chức trong tiết Sinh hoạt lớp cuối chủ đề, nhằm giúp HS tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau, đồng thời gợi ý GV cách thức thu thập thông tin để đánh giá sản phẩm và quá trình học tập, rèn luyện của HS trong quá trình tham gia các hoạt động trải nghiệm.

Mỗi địa phương, vùng miền khác nhau có những điểm khác biệt về điều kiện cơ sở vật chất phục vụ dạy học, đặc điểm học tập của HS, và cả các yếu tố về phong tục, tập quán, văn hoá có tác động ảnh hưởng nhất định tới giáo dục. Do đó, nội dung và hình ảnh trong sách được thiết kế đảm bảo tính đa dạng văn hoá giữa các vùng miền, phản ánh chân thực các hoạt động thực tiễn của xã hội và được biên soạn theo hướng mở:

– Tạo điều kiện để các trường và GV tiểu học lựa chọn, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, đảm bảo tư tưởng của bộ sách Cánh Diều “Mang cuộc sống vào bài học – Đưa bài học vào cuộc sống”.

– Tạo điều kiện cho GV vận dụng linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động; kích thích tính tò mò, khuyến khích HS tích cực, chủ động, sáng tạo trong hoạt động, tăng tính thực hành, vận dụng những điều đã học vào đời sống thực tiễn. GV có thể sáng tạo, điều chỉnh bài dạy cho phù hợp với đặc điểm từng trường, từng vùng miền để mỗi hoạt động giáo dục thực sự là một cơ hội trải nghiệm quý giá và bổ ích đối với HS.

2.3. Nội dung sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm 3

SGK *Hoạt động trải nghiệm 3* bao gồm 9 chủ đề: Trường học mến yêu, Khám phá bản thân, Em yêu lao động, Những người sống quanh em, Nghề em yêu thích, Em yêu quê hương, Gia đình yêu thương, Em và những người bạn, An toàn trong cuộc sống. Mỗi chủ đề đều được triển khai trong 4 tuần, trong mỗi tuần đều bao gồm 3 loại hình trải nghiệm: sinh hoạt dưới cờ, giáo dục theo chủ đề và sinh hoạt lớp. Riêng chủ đề An toàn trong cuộc sống được triển khai trong 3 tuần.

Chủ đề 1: Trường học mến yêu

– Chủ đề này hướng tới mục tiêu: HS thực hiện được việc trang trí, lao động vệ sinh lớp học, giữ an toàn trong khi trang trí lớp học; HS chia sẻ được điều ấn tượng nhất về thầy cô giáo.

– Một số hoạt động nổi bật trong chủ đề này đó là HS được tổ chức để tham gia vào hoạt động khảo sát lớp học, xây dựng ý tưởng rồi bắt tay vào trang trí lớp học của mình.

Chủ đề 2: Khám phá bản thân

– Mục tiêu trọng tâm chủ đề này là HS nhận ra được những nét riêng của bản thân, xác định được sở thích của bản thân và tự làm được sản phẩm theo sở thích.

– Một số hoạt động tiêu biểu trong chủ đề: HS sáng tạo sơ đồ tư duy về nét riêng của bản thân và sử dụng sơ đồ đó để giới thiệu về bản thân mình; HS khám phá sở thích của bản thân và thực hiện hoạt động hoặc sáng tạo sản phẩm theo sở thích cá nhân.

Chủ đề 3: Em yêu lao động

– Chủ đề này hướng tới mục tiêu: HS sắp xếp được thứ tự các hoạt động, công việc trong ngày của bản thân và bước đầu thực hiện được thời gian biểu đề ra; tham

gia vào các hoạt động trang trí nhà cửa; tự làm được sản phẩm thể hiện tình cảm với thầy cô.

– Một số hoạt động tiêu biểu trong chủ đề như: HS xây dựng thời gian biểu và sử dụng thời gian biểu để thực hiện công việc hằng ngày; HS lên ý tưởng trang trí ngôi nhà, cùng với sự hỗ trợ của người thân các em thực hiện được việc trang trí ngôi nhà của mình; HS sáng tạo được sản phẩm để tri ân thầy cô nhân ngày 20–11 như: tự làm hoa giấy, thiết kế tấm thiệp để gửi tặng thầy cô giáo.

Chủ đề 4: Những người sống quanh em

– Mục tiêu trọng tâm của chủ đề này là HS thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi thể hiện sự quan tâm đến các thành viên trong cộng đồng; tích cực tham gia một số hoạt động tình nguyện, nhân đạo, giáo dục truyền thống do nhà trường, địa phương tổ chức.

– Chủ đề 4 được triển khai trong tháng 12 là tháng của yêu thương, gắn kết và chia sẻ. Trong chủ đề này, HS được tham gia vào nhiều hoạt động ý nghĩa như thể hiện nói lời hay, làm việc tốt; thực hiện việc làm thể hiện sự quan tâm tới những người xung quanh và chia sẻ món quà yêu thương; thảo luận để xác định những việc tốt có thể làm với những người xung quanh và cùng thi đua để thực hiện được những việc tốt đó.

Chủ đề 5: Nghề em yêu thích

– Chủ đề này hướng tới mục tiêu HS kể tên được một số đức tính cần có của người lao động trong nghề nghiệp mà mình yêu thích, nêu được một số đức tính của bản thân liên quan đến nghề yêu thích; xác định được những thứ thực sự cần mua để tiết kiệm, tránh lãng phí; tìm hiểu được thu nhập của các thành viên trong gia đình.

– Trong chủ đề này, HS được tham gia vào các hoạt động khám phá về nghề nghiệp yêu thích thông qua thảo luận, chia sẻ, vẽ sơ đồ tư duy; HS được tham gia vào các trò chơi thực hành mua sắm và chi tiêu tiết kiệm.

Chủ đề 6: Em yêu quê hương

– Mục tiêu của chủ đề này là HS nhận diện được vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên ở địa phương và tuyên truyền được tới bạn bè, người thân việc bảo vệ vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên ở địa phương; HS nêu được những biểu hiện của ô nhiễm môi trường, tham gia tích cực vào các hoạt động phù hợp với lứa tuổi để phòng, chống ô nhiễm môi trường.

– Trong chủ đề này có một số hoạt động tiêu biểu như: HS tham quan cảnh đẹp thiên nhiên ở địa phương, chia sẻ những điều em được trải nghiệm với các bạn; HS lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch vệ sinh môi trường xung quanh.

Chủ đề 7: Gia đình yêu thương

– Chủ đề này hướng tới mục tiêu HS thể hiện được lòng biết ơn, sự quan tâm, chăm sóc đến bố mẹ, người thân bằng lời nói, thái độ và việc làm cụ thể; hình thành được thói quen giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ; thực hiện sử dụng tiết kiệm điện, nước trong gia đình.

– Trong chủ đề *Gia đình yêu thương*, HS được tham gia vào một số hoạt động có tính thực tiễn cao như làm món quà biết ơn để gửi tặng người thân; giúp đỡ người thân bằng việc làm vừa sức; thực hành sử dụng tiết kiệm điện, nước trong gia đình.

Chủ đề 8: Em và những người bạn

– Chủ đề này hướng tới mục tiêu HS thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi thể hiện sự quan tâm, chia sẻ đến bạn bè xung quanh; biết cách thực hiện hoà giải bất đồng trong quan hệ bạn bè.

– Một số hoạt động tiêu biểu trong chủ đề *Em và những người bạn* là: HS vẽ bàn tay tình bạn và viết tên những người bạn vào bàn tay đó; thảo luận để xây dựng cách ứng xử với bạn bè; xây dựng tủ sách tình bạn trong lớp học; thực hành hoà giải bất đồng với bạn qua các tình huống cụ thể.

Chủ đề 9: An toàn trong cuộc sống

– Chủ đề này hướng tới mục tiêu HS nhận thức được các nguy cơ nếu không thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm, thực hiện được việc làm đảm bảo an toàn trong ăn uống, biết giữ an toàn trong lao động.

– Một số hoạt động trải nghiệm tiêu biểu trong chủ đề bao gồm: HS nhận diện các loại thực phẩm không an toàn, nhận biết những nguy cơ do ăn uống không an toàn, thảo luận về những việc làm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, xây dựng và thực hiện kế hoạch tham gia lao động đảm bảo an toàn tại gia đình và địa phương.

2.4. Khung phân phối chương trình

Hoạt động trải nghiệm 3 được tổ chức với thời lượng 3 tiết/tuần. Tùy theo điều kiện của nhà trường mà có thể linh hoạt xây dựng phân phối chương trình phù hợp. Dưới đây là bảng thống kê nội dung hoạt động trải nghiệm được trình bày trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 3*:

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Sinh hoạt dưới cờ	Hoạt động giáo dục theo chủ đề	Sinh hoạt lớp
1. Trường học mến yêu (tháng 9)	1	Chào mừng năm học mới	Lớp học của chúng em	Chuẩn bị trang trí lớp học
	2	An toàn giao thông nơi công trường	Lớp học của chúng em	Sáng tạo tranh về chủ đề <i>Trường lớp thân yêu</i>
	3	Xây dựng lớp học thân thiện	Lớp học thân thiện của chúng em	Cảm nghĩ về lớp học thân thiện
	4	Vui tết Trung thu cùng thầy cô và bạn bè	Thầy cô của em	Lớp em vui tết Trung thu
2. Khám phá bản thân (tháng 10)	5	Tham gia phát động <i>Tìm kiếm tài năng nhí</i>	Nét riêng của em	Lựa chọn tài năng của lớp
	6	Tìm kiếm tài năng nhí	Nét riêng của em	Trò chơi <i>Đoán tên bạn</i>
	7	Chào mừng ngày Phụ nữ Việt nam 20-10	Sở thích của em	Tham gia trò chơi yêu thích
	8	Tôn trọng sở thích cá nhân	Sản phẩm em yêu thích	Trình diễn trang phục yêu thích
3. Em yêu lao động (tháng 11)	9	Biết quý trọng thời gian	Thời gian biểu của em	Kết quả thực hiện thời gian biểu
	10	Xây dựng không gian xanh ở gia đình	Trang trí ngôi nhà của em	Trò chơi <i>Mảnh ghép ngôi nhà</i>
	11	Tri ân thầy cô	Báo tường về chủ đề <i>Nhớ ơn thầy cô</i>	Chuẩn bị văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Sinh hoạt dưới cờ	Hoạt động giáo dục theo chủ đề	Sinh hoạt lớp
	12	Chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20–11	Sản phẩm tri ân thầy cô	Trò chơi <i>Hái hoa dân chủ</i> về chủ đề <i>Tri ân thầy cô</i>
4. Những người sống quanh em (tháng 12)	13	Nói lời hay, làm việc tốt	Quan tâm đến những người xung quanh	Món quà yêu thương
	14	Kể chuyện về tấm gương người tốt, việc tốt	Em và những người xung quanh	Kết quả tham gia thử thách
	15	Tiếp nối truyền thống quê hương	Truyền thống quê hương	Trò chơi <i>Giải ô chữ</i>
	16	Tham gia Kết nối “ <i>Vòng tay yêu thương</i> ”	Chung tay xây dựng cộng đồng	Đội Nhi đồng tình nguyện
5. Nghề em yêu thích (tháng 1)	17	Em với nghề yêu thích	Nghề yêu thích của em	Tiểu phẩm về nghề yêu thích
	18	Văn nghệ về chủ đề <i>Nghề nghiệp</i>	Nghề yêu thích của em	Vẽ tranh về nghề yêu thích
	19	Phong trào tiết kiệm	Mua sắm tiết kiệm	Thu nhập và chi tiêu trong gia đình
	20	Hội diễn văn nghệ về chủ đề <i>Mùa xuân trên quê hương</i>	Mua sắm tiết kiệm	Ý nghĩa ba chiếc hộp
6. Em yêu quê hương (tháng 2)	21	Vẽ đẹp cảnh quan thiên nhiên	Cảnh đẹp quê hương	Giới thiệu cảnh đẹp quê hương
	22	Chung tay bảo vệ cảnh đẹp quê em	Cảnh đẹp quê hương	Bảo vệ cảnh đẹp quê hương

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Sinh hoạt dưới cờ	Hoạt động giáo dục theo chủ đề	Sinh hoạt lớp
	23	Phong trào <i>Chúng em bảo vệ môi trường</i>	Em với môi trường	Vệ sinh môi trường lớp học
	24	Văn nghệ về chủ đề <i>Bảo vệ môi trường</i>	Em với môi trường	Vẽ tranh về chủ đề <i>Phòng, chống ô nhiễm môi trường</i>
7. Gia đình yêu thương (tháng 3)	25	Chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8– 3	Quan tâm, chăm sóc người thân	Chuẩn bị cho ngày hội diễn văn nghệ
	26	Hội diễn văn nghệ	Quan tâm, chăm sóc người thân	Tiểu phẩm <i>Tình cảm gia đình</i>
	27	Sống gọn gàng, ngăn nắp	Giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp	Kết quả thực hiện kế hoạch
	28	Giao lưu với cha mẹ học sinh	Tiết kiệm điện, nước trong gia đình	Chung tay tiết kiệm điện, nước
8. Em và những người bạn (tháng 4)	29	Kết nối “ <i>Vòng tay bạn bè</i> ”	Vòng tay bạn bè	Trò chơi <i>Truyền tin</i>
	30	Những người bạn tốt	Vòng tay bạn bè	Tủ sách tình bạn
	31	Tiếng hát bạn bè	Hoà giải bất đồng với bạn	Câu chuyện về tình bạn
	32	Tình cảm bạn bè	Hoà giải bất đồng với bạn	Tiểu phẩm về hoà giải bất đồng với bạn
9. An toàn trong cuộc sống (tháng 5)	33	An toàn vệ sinh thực phẩm	An toàn trong ăn uống	Nguy cơ ngộ độc thực phẩm
	34	Đảm bảo an toàn trong ăn uống	An toàn trong ăn uống	Trò chơi <i>Giải ô chữ</i>
	35	Chuẩn bị <i>Lễ tổng kết năm học</i>	An toàn trong lao động	Vệ sinh trường lớp

2.5. Phương pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm

Phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm cần đáp ứng các yêu cầu sau:

- Phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS, tạo hứng thú và khuyến khích HS tích cực tham gia vào các hoạt động trải nghiệm.

- Tạo điều kiện cho HS được trải nghiệm thông qua các hoạt động tìm tòi, vận dụng kiến thức và kinh nghiệm đã có vào đời sống; hình thành, phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định, dựa trên những tri thức và ý tưởng mới thu được từ trải nghiệm.

- Khuyến khích, tạo cơ hội cho HS suy nghĩ, phân tích, khái quát hoá những trải nghiệm để đúc rút kinh nghiệm, hình thành kiến thức và kỹ năng mới.

- Lựa chọn linh hoạt, vận dụng hợp lý, khoa học các phương pháp giáo dục, các phương pháp dạy học tích cực vào việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm. Một số phương pháp dạy học được khuyến khích sử dụng khi tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho HS lớp 3, gồm: dạy học hợp tác, dạy học theo vấn đề, đóng vai, trò chơi, dạy học dự án, dạy học trải nghiệm,...

- Sử dụng kết hợp các phương thức trải nghiệm khác nhau khi triển khai tổ chức các hoạt động trải nghiệm:

- + Phương thức khám phá: Là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS trải nghiệm thế giới tự nhiên, thực tế cuộc sống và công việc; giúp HS khám phá những điều mới lạ, tìm hiểu, phát hiện vấn đề từ môi trường xung quanh, bồi dưỡng những cảm xúc tích cực và tình yêu quê hương đất nước.

- + Phương thức thể nghiệm, tương tác: Là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS giao lưu và thể nghiệm các ý tưởng như diễn đàn, đóng tiểu phẩm, tham gia hội thi, trò chơi và các phương thức tương tự khác.

- + Phương thức cống hiến: Là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS mang lại những giá trị xã hội bằng những đóng góp và cống hiến thực tế của mình thông qua các hoạt động thiện nguyện, lao động công ích, tuyên truyền và các phương thức tương tự khác.

3. HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG SÁCH GIÁO KHOA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 3

3.1. Quan điểm khai thác và sử dụng sách

SGK *Hoạt động trải nghiệm 3* được triển khai thực hiện đảm bảo tính mở và linh hoạt của Chương trình Hoạt động trải nghiệm. Do đó, khi sử dụng SGK, GV có thể lựa chọn đối tượng học tập sẵn có ở địa phương để tổ chức hoạt động, có thể thay đổi thứ tự các chủ đề hoặc các hoạt động trong tuần để phù hợp với thực tế địa phương, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị của nhà trường, nhưng phải lưu ý:

- Đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của Chương trình Hoạt động trải nghiệm.
- Đảm bảo tính logic, thống nhất giữa các loại hình hoạt động: Sinh hoạt dưới cờ, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Sinh hoạt lớp ở trong tuần và trong chủ đề.
- Đảm bảo cho HS được tương tác và hoạt động tốt nhất gắn với các điều kiện của trường và địa phương.

3.2. Hướng dẫn tổ chức hoạt động Sinh hoạt dưới cờ

Tiết Sinh hoạt dưới cờ thường được tổ chức vào tiết đầu tiên của thứ Hai hằng tuần. Sinh hoạt dưới cờ trong Chương trình Giáo dục phổ thông mới vừa mang ý nghĩa truyền thống gắn với nghi thức chào cờ, vừa mang ý nghĩa đổi mới, gắn với các nội dung hoạt động trải nghiệm được quy định trong chương trình.

Tiết Sinh hoạt dưới cờ ở trường tiểu học thường được tổ chức với sự tham gia của cán bộ quản lý, nhân viên và toàn thể HS trong trường. Tiết Sinh hoạt dưới cờ được tổ chức gắn với 2 phần nội dung chính:

(1) Phần nghi lễ: Bao gồm chào cờ, hát Quốc ca, tổng kết hoạt động trong tuần qua,... Đây là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc và sự biết ơn đối với các thế hệ cha ông đã hi sinh xương máu để giành lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc.

(2) Triển khai, tổ chức các hoạt động trải nghiệm gắn với chủ đề của tuần, của tháng. Hoạt động giáo dục này có thể là mở đầu hoặc nối tiếp với các chuỗi hoạt động giáo dục theo chủ đề và sinh hoạt lớp. Loại hình hoạt động trải nghiệm này cũng góp phần hình thành cho HS thói quen tích cực trong cuộc sống hằng ngày như chăm chỉ lao động; thực hiện trách nhiệm của người HS ở nhà, ở trường và địa phương; biết tự đánh giá và tự điều chỉnh bản thân; hình thành những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá; có ý thức hợp tác nhóm và năng lực giải quyết vấn đề.

Trong mỗi tiết Sinh hoạt dưới cờ, sau nghi lễ chào cờ theo quy định, Liên đội nhà trường cùng với GV được phân công thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm

theo tuần. Vì tiết Sinh hoạt dưới cờ là hoạt động được tổ chức toàn trường nên khi thiết kế các hoạt động Sinh hoạt dưới cờ trong SGK, các tác giả cũng chú ý đến đặc điểm này. Nội dung một số tiết Sinh hoạt dưới cờ được gợi ý đưa ra trong SGK có thể được tổ chức mang tính chất triển khai dành riêng cho HS khối lớp 3, một số nội dung được gợi ý đưa ra có thể tổ chức cho toàn trường, ở tất cả các khối lớp. Do đó, để tổ chức tiết Sinh hoạt dưới cờ trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 3* hiệu quả, nhà trường có thể thực hiện như sau:

- Xây dựng chương trình tổng thể, kế hoạch tổ chức hoạt động của tiết Sinh hoạt dưới cờ theo từng tuần cho toàn trường, dựa trên những gợi ý tổ chức tiết Sinh hoạt dưới cờ được đưa ra trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 3*. Xác định những hoạt động nào sẽ tổ chức dành riêng cho khối lớp 3, hoạt động nào sẽ tổ chức trong phạm vi toàn trường.

- Dựa trên chương trình, kế hoạch tổng thể của hoạt động Sinh hoạt dưới cờ, Hiệu trưởng phân công lớp HS, GV chủ nhiệm chịu trách nhiệm chuẩn bị và tổ chức thực hiện trên tinh thần lấy HS làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của HS trong giải quyết vấn đề, tránh việc GV làm thay, làm hộ HS. Nếu những tiết Sinh hoạt dưới cờ có những nội dung riêng dành cho từng khối lớp, thì bên cạnh việc triển khai nhấn mạnh đến khối lớp riêng, nhà trường cũng có những triển khai, hướng dẫn hoạt động chung đến HS toàn trường. Trong một số tiết Sinh hoạt dưới cờ, nhà trường có thể huy động và phối hợp sự tham gia của cha mẹ HS, chính quyền địa phương, Hội khuyến học, Hội phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cơ quan, doanh nghiệp, nghệ nhân, người lao động của địa phương để giáo dục HS.

Tiết Sinh hoạt dưới cờ có thể tổ chức theo tiến trình chung sau:

- Bước 1: Ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để chuẩn bị thực hiện nghi lễ chào cờ.
- Bước 2: Thực hiện nghi lễ chào cờ.
- Bước 3: Nhận xét kết quả thi đua tuần vừa qua và phát động phong trào thi đua tuần tới.
- Bước 4: Tổ chức sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề của tuần.

3.3. Hướng dẫn tổ chức Hoạt động giáo dục theo chủ đề

Hoạt động giáo dục theo chủ đề trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 3* được xây dựng bám sát nội dung của chủ đề và có tính logic cao với các hoạt động Sinh hoạt

dưới cờ và Sinh hoạt lớp. HS sẽ thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trường và ở nhà. GV phối hợp với cha mẹ HS để hướng dẫn, đánh giá hoạt động trải nghiệm thường xuyên của HS.

Hoạt động giáo dục theo chủ đề được tổ chức với các phương thức đa dạng, phong phú: phương thức khám phá; phương thức thể nghiệm, tương tác; phương thức công hiến; phương thức nghiên cứu.

Phương thức khám phá với HS lớp 3 chủ yếu được thực hiện với hình thức tham quan các khu vực trong và ngoài nhà trường. Khi tổ chức các hoạt động này, GV nên lưu ý:

- Chia lớp thành các nhóm nhỏ.
- Hướng dẫn và phân chia nhiệm vụ tham quan cụ thể (ví dụ: chỉ rõ khu vực cần quan sát, câu hỏi cần trả lời, thời gian để quan sát,...).
- Cân đối việc phân chia thời gian hoạt động hợp lí, tránh tổ chức hoạt động quan sát quá lâu dẫn đến ảnh hưởng đến hoạt động đánh giá, thu nhận, chia sẻ kết quả sau quan sát.

Phương thức thể nghiệm, tương tác: Phương thức này được thể hiện khá nhiều trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 3* như: tổ chức cho HS tham gia các trò chơi, chia sẻ và thảo luận, tham gia các hội thi, đóng vai,... Khi tổ chức các hoạt động này, GV nên tạo cơ hội để tất cả HS được tham gia, quy trình tổ chức có thể đi từ: cá nhân → cặp đôi → nhóm lớn → toàn lớp.

Phương thức công hiến: Phương thức này được tổ chức trong một số chủ đề như chủ đề 4 và chủ đề 6. Với những hoạt động trải nghiệm theo phương thức này, khi tổ chức đòi hỏi nhà trường và GV phải xây dựng kế hoạch cụ thể, huy động sự hỗ trợ và tham gia của phụ huynh và các lực lượng xã hội khác. Trong SGK gợi ý đưa ra thời gian tổ chức 1 tiết, nhưng khi tổ chức thực hiện các hoạt động này, nhà trường và GV có thể thay đổi linh hoạt nội dung và số tiết để HS được tham gia, trải nghiệm tốt nhất.

Phương thức nghiên cứu: Phương thức này được thể hiện trong một số hoạt động như: làm bông hoa giấy tặng thầy cô, làm món quà biết ơn gửi tặng người thân,... Khi tổ chức cho HS thực hiện các hoạt động này, GV cần lên kế hoạch cho HS tự chuẩn bị các vật liệu phong phú từ những vật liệu tái chế hoặc tự nhiên, tạo cơ hội cho HS được tự do sáng tạo, thể hiện ý tưởng của bản thân, không nên đặt ra các khuôn mẫu, từ đó phát triển năng lực tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo cho người học.

3.4. Hướng dẫn tổ chức hoạt động Sinh hoạt lớp

Ở trường tiểu học, tiết Sinh hoạt lớp thường được tổ chức vào tiết cuối cùng của tuần học.

SGK *Hoạt động trải nghiệm 3* đưa ra nhiều nội dung và hình thức hoạt động phong phú trong tiết Sinh hoạt lớp. Các nội dung bao gồm về giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục giá trị sống, giáo dục môi trường, an toàn giao thông,... thông qua với nhiều hình thức hoạt động phong phú như: văn nghệ, đồ vui, diễn kịch, trò chơi, thảo luận, chia sẻ về các nội dung triển khai hoạt động trong lớp gắn với Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Sinh hoạt dưới cờ hoặc đánh giá những việc bản thân HS đã làm được sau khi tham gia các hoạt động giáo dục trong chủ đề.

Nội dung tiết Sinh hoạt lớp có thể được tổ chức gồm hai phần:

– Phần 1: Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch học tập, rèn luyện của HS trong lớp; những ưu điểm để phát huy, biểu dương (người tốt, việc tốt); những nhược điểm, hạn chế cần khắc phục, những lệch lạc cần điều chỉnh; phương hướng, nhiệm vụ và những công việc cần triển khai, thực hiện của lớp cần phải làm trong tuần tiếp theo.

– Phần 2: Tổ chức sinh hoạt theo chủ đề. Nội dung sinh hoạt theo chủ đề của tiết Sinh hoạt lớp gắn với nội dung sinh hoạt dưới cờ và hoạt động giáo dục theo chủ đề trong tuần.

Các tiết Sinh hoạt lớp được triển khai, thực hiện bám sát nội dung hoạt động của tuần, của chủ đề trong kế hoạch giáo dục năm học của nhà trường, của khối lớp. Do đó, để tổ chức tiết Sinh hoạt lớp hiệu quả, ngay từ đầu năm học, GV chủ nhiệm định hướng nội dung tiết Sinh hoạt lớp bảo đảm tính thống nhất về chủ điểm của từng khối lớp theo nội dung kế hoạch giáo dục của nhà trường, đồng thời bám sát những nội dung hoạt động được đưa ra trong SGK. Khi tổ chức tiết Sinh hoạt lớp, GV cần tổ chức các hoạt động hướng đến hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực HS, tránh việc tập trung đánh giá hạn chế, yếu kém và phê bình HS trong tiết Sinh hoạt lớp.

Tổ chức tiết Sinh hoạt lớp cần đảm bảo nguyên tắc HS tự quản toàn diện. Tiết Sinh hoạt lớp là của HS, do HS thực hiện, vì những lợi ích của mỗi HS và của cả tập thể lớp. GV chủ nhiệm cần linh hoạt vai trò chủ đạo của mình trong suốt quá trình hướng dẫn HS chuẩn bị, triển khai, đánh giá kết quả,... bằng cách gợi mở, khơi dậy tiềm năng, tiềm lực, kết nối giữa các HS, động viên và khuyến khích HS thực

hiện một cách tự tin, chủ động và huy động được sự tham gia của tất cả HS trong lớp. Khi tổ chức các hoạt động trong tiết Sinh hoạt lớp của SGK *Hoạt động trải nghiệm 3*, GV nên tăng cường tổ chức cho HS làm việc nhóm, với các chủ đề được thực hiện đầu năm học, nên tổ chức cho HS làm việc cặp đôi, đến các chủ đề cuối, các nhóm 4 có thể được khuyến khích tổ chức, qua đó tăng cường tính tự tin cho HS, tạo cơ hội cho các em được tương tác tích cực, góp phần hình thành và phát triển năng lực giao tiếp cho HS.

Trong một số tiết Sinh hoạt lớp, GV chủ nhiệm có thể huy động và phối hợp sự tham gia hoạt động của các GV dạy các môn chuyên biệt như: Âm nhạc, Mỹ thuật, Giáo dục thể chất; Tổng phụ trách Đội, cha mẹ HS, chính quyền địa phương, Hội khuyến học, Hội phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cơ quan, doanh nghiệp, nghệ nhân, người lao động của địa phương.

Trong tiết Sinh hoạt lớp ở tuần cuối cùng của mỗi chủ đề, SGK đưa ra các hoạt động để HS tự đánh giá kết quả mà HS đã học được từ chủ đề. Hình thức đánh giá HS lớp 3 chủ yếu được thực hiện thông qua việc HS tham gia trả lời câu hỏi để tự đánh giá; trưng bày và giới thiệu các sản phẩm thực hiện được từ chủ đề để tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau. Khi tổ chức hoạt động này, GV nên tổ chức dưới hình thức thảo luận nhóm, tổ chức các cuộc thi bằng hình thức kể nhanh; triển lãm các sản phẩm sáng tạo; giới thiệu những hình ảnh đáng yêu của HS khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề;... để tiết Sinh hoạt lớp trở nên sinh động, khuyến khích tinh thần tham gia hoạt động của HS, tránh biến tiết Sinh hoạt lớp thành tiết đánh giá, phê bình.

4. HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG HỆ THỐNG TÀI LIỆU THAM KHẢO, BỔ TRỢ

4.1. Sách giáo viên Hoạt động trải nghiệm 3

SGV được biên soạn nhằm giúp GV có những hiểu biết cần thiết liên quan đến tổ chức hoạt động trải nghiệm cho HS lớp 3, hỗ trợ GV thiết kế kế hoạch dạy học trên cơ sở tham khảo những gợi ý trong tài liệu. Qua đó, GV sẽ hiểu rõ và thực hiện được Chương trình Hoạt động trải nghiệm lớp 3, nâng cao hiệu quả sử dụng SGK, góp phần nâng cao chất lượng dạy học hoạt động trải nghiệm 3.

SGV trình bày những hướng dẫn cho việc tổ chức 9 chủ đề trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 3* với cách thức gợi ý tổ chức cho từng tuần cụ thể đi từ Sinh hoạt dưới cờ, Hoạt động giáo dục theo chủ đề đến Sinh hoạt lớp. Đối với GV tiểu học,

SGV là tài liệu dạy học quan trọng, giúp định hướng cho GV tổ chức các hoạt động dạy học nhằm đạt được yêu cầu cần đạt của Chương trình Hoạt động trải nghiệm lớp 3. Tuy nhiên, quá trình giáo dục là một quá trình sáng tạo và Chương trình Hoạt động trải nghiệm là chương trình mở. Trong quá trình soạn SGV, các tác giả không thể dự đoán được tất cả các câu trả lời, các cách xử lý tình huống của HS, các điều kiện, cơ sở vật chất của tất cả các trường,... Do đó, để sử dụng SGV *Hoạt động trải nghiệm 3* hiệu quả, các cán bộ quản lý và GV cần chú ý một số điều cơ bản sau:

- Nội dung các bài soạn trong SGV chỉ là những gợi ý cho việc triển khai SGK. GV không nên vận dụng một cách máy móc vì có những hoạt động dạy học có thể không phù hợp với đối tượng HS và điều kiện cơ sở vật chất của trường mình.

- Vận dụng sáng tạo và phát triển những ý tưởng, gợi ý được đưa ra trong SGV. Dựa trên những gợi ý này, GV có thể thiết kế các hoạt động sao cho phù hợp với tính chất của bài; khả năng của HS; điều kiện cơ sở vật chất thực tế của trường, của địa phương. Cụ thể là: Có thể xác định lại các mục tiêu của hoạt động; lựa chọn và thiết kế lại các hoạt động trải nghiệm; vận dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo cách khác;... Tuy nhiên, phải đảm bảo yêu cầu cần đạt của Chương trình Hoạt động trải nghiệm lớp 3.

4.2. Vở thực hành Hoạt động trải nghiệm 3

Vở thực hành Hoạt động trải nghiệm 3 là tài liệu bổ trợ dành cho HS khi tham gia hoạt động trải nghiệm ở trên lớp. Tài liệu này được xem là phương tiện giúp HS củng cố và thực hiện các hoạt động giáo dục ở trên lớp thông qua các dạng bài tập đa dạng.

Vở thực hành Hoạt động trải nghiệm 3 là tài liệu tham khảo, gợi ý cho GV cách tổ chức các hoạt động tự học. Do đó, GV không nên coi *Vở thực hành Hoạt động trải nghiệm 3* là phương tiện duy nhất để tổ chức hoạt động trải nghiệm bổ trợ cho HS. Tuỳ theo điều kiện thực tế của từng trường, từng địa phương, GV có thể thiết kế các hoạt động thực hành phong phú.

Cấu trúc mỗi bài trong *Vở thực hành Hoạt động trải nghiệm 3* gồm 3 đến 4 hoạt động. Nội dung các hoạt động được trình bày đa dạng với nhiều yêu cầu khác nhau: Nói và tô màu để hoàn thiện tranh gắn với một nội dung cơ bản của chủ đề; Liên hệ và đánh giá bản thân; Nhận xét, đánh giá hành vi của các nhân vật trong tình huống; Vẽ tranh liên quan đến nội dung chủ đề; Nhận xét, xử lý các tình huống;... Các bài tập này có nội dung bám sát các chủ đề trong SGK *Hoạt động*

trải nghiệm 3, và được thể hiện sáng tạo dưới các hình thức trải nghiệm, vui chơi, nhằm tạo tâm thế thoải mái và thu hút HS tự học để mang lại hiệu quả cao cho hoạt động trải nghiệm.

4.3. Các học liệu điện tử

Các học liệu điện tử hỗ trợ tổ chức Hoạt động trải nghiệm 3 bao gồm: video tình huống, câu chuyện; hệ thống các tranh động và các tranh tĩnh gắn với nội dung các hoạt động trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 3*. Khi tổ chức các hoạt động trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 3*, đặc biệt là các hoạt động giáo dục theo chủ đề và sinh hoạt lớp, GV có thể sử dụng các nguồn học liệu điện tử để minh họa, cụ thể hoá các hành vi cho HS quan sát, nhằm tăng tính sinh động cho các tình huống mô phỏng, thích thích sự tham gia và trải nghiệm của HS. Từ đó, HS hình thành các cảm xúc tích cực khi quan sát và đánh giá hành vi của những nhân vật được thể hiện trong các tranh động và tình huống.

Phần thứ hai

BÀI SOẠN MINH HOẠ

1. Bài soạn minh họa tuần 5

Chủ đề 2. KHÁM PHÁ BẢN THÂN

Tuần 5

SINH HOẠT DƯỚI CỜ: THAM GIA PHÁT ĐỘNG *TÌM KIẾM TÀI NĂNG NHÍ*

1. Mục tiêu

- HS nắm được nội dung của phong trào *Tìm kiếm tài năng nhí* và có tinh thần sẵn sàng tham gia.
- Định hướng cho HS chuẩn bị các hoạt động đầu tháng 10 với nội dung hướng đến bản thân.

2. Gợi ý cách tiến hành

Nhà trường triển khai một số hoạt động của chủ đề *Khám phá bản thân* và phát động phong trào *Tìm kiếm tài năng nhí* theo các gợi ý sau:

- Ý nghĩa của phong trào: giúp HS tự tin thể hiện bản thân, bộc lộ và phát huy tài năng của mình.
- Mỗi lớp sẽ cùng nhau tổ chức và trình diễn tài năng của các bạn trong lớp vào tiết Sinh hoạt lớp trong tuần.
- Nội dung trình diễn tài năng: hát, múa, kịch, tiểu phẩm, nhảy, ảo thuật,... có thể biểu diễn theo cá nhân hoặc đội, nhóm.
- Mời một số HS đã tham gia ở năm học trước chia sẻ trước toàn trường những kinh nghiệm và lưu ý khi tham gia cuộc thi.

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: NÉT RIÊNG CỦA EM

1. Mục tiêu

Sau khi tham gia các hoạt động, HS có khả năng:

- Nhận ra được những nét riêng của bản thân và các bạn.
- Yêu quý những nét riêng của bản thân và tôn trọng nét riêng của người khác.

2. Chuẩn bị

- Một quả bóng nhỏ.
- Tranh phóng to trong SGK trang 18 về câu chuyện của tiểu phẩm *Ai cũng có nét riêng*.

3. Các hoạt động cụ thể

Hoạt động 1: Cùng chơi Chuyện bóng

a. Mục tiêu

Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng:

- Nhận diện được những nét riêng của bạn ngồi cạnh.
- Có thái độ tôn trọng nét riêng của các bạn.

b. Cách tiến hành

– GV phổ biến luật chơi của trò chơi *Chuyện bóng*: HS sẽ nhận một quả bóng và chuyền bóng cho một bạn bất kì trong lớp. Khi quả bóng đến tay bạn nào thì ngay lập tức bạn đó sẽ nói nhanh một nét riêng của bạn ngồi cạnh mình.

– GV đưa ra gợi ý để HS nêu được nét riêng của bạn về: đặc điểm hình dáng bên ngoài (ví dụ: cao, mảnh mai,...); đặc điểm những đường nét trên khuôn mặt (ví dụ: mũi cao, mắt to, mặt trái xoan,...); đặc điểm tính cách (ví dụ: tốt bụng, thân thiện,...); đặc điểm riêng (ví dụ: ít nói,...); sở thích; năng khiếu; thói quen;...

– GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi. Chú ý tạo không khí vui vẻ, thoải mái khi chơi.

– GV mời một số HS chia sẻ trước lớp về cảm xúc sau khi tham gia trò chơi.

– Các HS khác theo dõi, đóng góp ý kiến. GV tổng kết hoạt động và đưa ra kết luận.

c. Kết luận

Mỗi người trong chúng ta đều có những nét riêng về đặc điểm hình dáng bên ngoài. Bên cạnh đó, mỗi người còn có những nét riêng về tính cách, sở thích, năng khiếu, cá tính, thói quen,... Như vậy, nét riêng là những đặc điểm riêng mang tính đặc trưng, nổi bật của mỗi người. Các em nên có thái độ tôn trọng nét riêng của các bạn.

Hoạt động 2: Trình diễn tiểu phẩm Ai cũng có nét riêng

a. Mục tiêu

HS yêu quý nét riêng của bản thân và tôn trọng nét riêng của người khác.

b. Cách tiến hành

(1) Làm việc nhóm:

- GV cho HS quan sát 2 bức tranh trong SGK trang 18. GV có thể phóng to tranh để dán hoặc chiếu lên bảng cho HS dễ quan sát và thảo luận.
- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm, phân công đóng vai thể hiện tiểu phẩm *Ai cũng có nét riêng*.
- GV có thể gợi ý cho HS theo các nội dung sau:
 - + Bạn Hoa có những nét riêng nào? Hoa cảm thấy như thế nào về những nét riêng đó?
 - + Điều gì xảy ra với Hoa khi đi chơi cùng bố?
 - + Khi kể lại câu chuyện với mẹ, mẹ đã chia sẻ điều gì với Hoa?
 - + Qua câu chuyện của Hoa, em rút ra được điều gì?

(2) Làm việc cả lớp:

- GV mời một nhóm HS lên đóng vai thể hiện nội dung tiểu phẩm trước lớp.
- Sau khi nhóm HS đóng vai, GV mời một số HS chia sẻ các nội dung gợi ý sau:
 - + Em hãy nhận xét về phần đóng tiểu phẩm của các bạn.
 - + Em có suy nghĩ gì sau khi xem tiểu phẩm?
- GV có thể mở rộng bằng cách cho HS chỉ ra những nét riêng của các bạn cùng nhóm đóng tiểu phẩm với nhau.

c. Kết luận

Nét riêng của mỗi người đều rất đáng quý. Em hãy yêu quý những nét riêng của mình và tôn trọng nét riêng của các bạn.

SINH HOẠT LỚP: LỰA CHỌN TÀI NĂNG CỦA LỚP

1. Mục tiêu

Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng:

- Tự tin thể hiện được năng khiếu của bản thân thông qua hoạt động trình diễn tài năng.
- Xây dựng mối quan hệ thân thiện, vui vẻ với bạn bè.

2. Gợi ý cách tiến hành

– Trên cơ sở phong trào *Tìm kiếm tài năng nhí* của trường phát động vào tiết Sinh hoạt dưới cờ đầu tuần, mỗi tổ sẽ chọn một tiết mục biểu diễn trước lớp theo chủ đề tự chọn. GV khuyến khích sự đa dạng của các tiết mục: hát, múa, nhảy hiện đại,...

- Tổ chức cho từng tổ trình diễn tài năng trước lớp.
- GV khen ngợi và cả lớp cùng bình chọn tiết mục tài năng ấn tượng nhất sẽ tham gia cuộc thi của trường.
- GV hỗ trợ những HS tham gia tiết mục được chọn tập luyện thêm để sang tuần tham gia cuộc thi của trường.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

GV giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS:

- Chia sẻ với bố mẹ và người thân về hoạt động tìm kiếm tài năng của lớp.
- Chuẩn bị một bức ảnh cá nhân để chia sẻ với các bạn trong giờ học sau.

2. Bài soạn minh hoạ tuần 13

Chủ đề 4. NHỮNG NGƯỜI SỐNG QUANH EM

Tuần 13

SINH HOẠT DƯỚI CỜ: NÓI LỜI HAY, LÀM VIỆC TỐT

1. Mục tiêu

HS biết quan tâm, giúp đỡ những người sống xung quanh bằng lời nói và việc làm vừa sức mình.

2. Gợi ý cách tiến hành

– GV Tổng phụ trách Đội tổ chức cho 1 đến 2 nhóm HS trình diễn tiểu phẩm đã chuẩn bị trước theo chủ đề *Nói lời hay, làm việc tốt*. Nội dung tiểu phẩm liên quan đến việc HS thực hiện những việc làm tốt thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ những người xung quanh.

– Kết thúc tiểu phẩm, GV mời một số HS chia sẻ bài học mà bản thân rút ra được từ tiểu phẩm.

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: QUAN TÂM ĐẾN NHỮNG NGƯỜI XUNG QUANH

1. Mục tiêu

Sau khi tham gia các hoạt động, HS có khả năng:

- Biết cách thể hiện sự quan tâm đến những người sống xung quanh.
- Thể hiện được sự quan tâm đến những người xung quanh trong một số tình huống cụ thể.

2. Chuẩn bị

Tranh phóng to về các tình huống trong SGK trang 38, 39. Ngoài ra, GV có thể chuẩn bị thêm các bức tranh, ảnh hoặc video clip khác thể hiện sự quan tâm giữa những con người trong xã hội.

3. Các hoạt động cụ thể

Hoạt động 1: Nhận xét và chia sẻ

a. Mục tiêu

HS nhận xét được cách thể hiện sự quan tâm tới những người sống xung quanh và ý nghĩa của những việc làm đó.

b. Cách tiến hành

(1) Làm việc nhóm:

- GV chia lớp thành các nhóm.
- GV tổ chức cho các nhóm quan sát tranh và thảo luận về cách thể hiện sự quan tâm đến những người xung quanh của các bạn nhỏ trong mỗi bức tranh:
 - + Tranh 1: Bạn nhỏ cùng bố tặng quà cho người vô gia cư.
 - + Tranh 2: Hai bạn nhỏ động viên một bạn bị đau chân đang lo lắng về việc học tập.
 - + Tranh 3: Một bạn nhỏ đề nghị giúp bà xách đồ trên đường đi chợ về.
 - + Tranh 4: Một bạn nhỏ nâng bé gái đứng dậy khi bé bị ngã.

(2) Chia sẻ trước lớp:

Kết thúc thảo luận, GV mời đại diện 2 đến 3 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp và nêu bài học rút ra được qua phần thảo luận.

c. Kết luận

Quan tâm, giúp đỡ những người sống xung quanh bằng việc làm vừa sức là trách nhiệm của mỗi người trong xã hội. Các em tuy còn nhỏ nhưng cũng cần thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ người khác bằng lời nói và việc làm cụ thể, phù hợp với khả năng của mình.

Hoạt động 2: Thực hành thể hiện sự quan tâm đến những người xung quanh

a. Mục tiêu

HS được thực hành thể hiện sự quan tâm đến những người sống xung quanh trong một số tình huống cụ thể gần gũi với các em.

b. Cách tiến hành

(1) Làm việc nhóm:

- GV chia lớp thành các nhóm.
- GV tổ chức cho các nhóm thảo luận về cách xử lí các tình huống trong SGK trang 39. Các nhóm thể hiện cách xử lí qua hình thức đóng vai. Hai tình huống được đưa ra là:

- + *Tình huống 1*: Một bạn nữ nhìn thấy hai bạn nam đang bắt nạt (cụ thể là đòi lấy bút) của một em lớp dưới.

- + *Tình huống 2*: Bạn nhỏ thấy cha mẹ đang gói những phần quà để gửi tặng những người gặp hoàn cảnh khó khăn.

(2) Làm việc cả lớp:

- Với mỗi tình huống, GV mời 1 đến 2 nhóm thể hiện cách xử lí qua hình thức đóng vai trước lớp.

- Các nhóm khác nhận xét và đóng góp ý kiến.

- Kết thúc hoạt động, GV mời một số HS chia sẻ bài học các em rút ra được qua xử lí tình huống.

c. Kết luận

Hằng ngày, các em hãy có những việc làm cụ thể như hỏi han, giúp đỡ, chia sẻ, động viên,... để thể hiện sự quan tâm đến những người xung quanh mình.

SINH HOẠT LỚP: MÓN QUÀ YÊU THƯƠNG

1. Mục tiêu

Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng:

- Thể hiện được sự quan tâm tới những người xung quanh qua việc làm cụ thể.
- Phát triển khả năng khéo léo, sáng tạo.

2. Gợi ý cách tiến hành

- GV hướng dẫn HS chuẩn bị món quà để tặng một người sống xung quanh theo gợi ý:

- + Xác định người em muốn tặng món quà;
- + Lựa chọn sản phẩm em định làm;
- + Tiến hành làm sản phẩm.

- HS suy nghĩ về ý tưởng và tiến hành làm sản phẩm tặng một người sống xung quanh. GV có thể hỗ trợ những HS còn lúng túng.

- Sau khi làm xong, HS chia sẻ sản phẩm của mình với các bạn trong nhóm.

– GV mời một số HS giới thiệu về sản phẩm và chia sẻ điều bản thân muốn nói qua sản phẩm đó.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

GV hướng dẫn HS:

- Gửi tặng món quà đã làm cho một người sống xung quanh mà em muốn tặng.
- Suy tầm câu chuyện về tấm gương người tốt, việc tốt quanh em để chuẩn bị chia sẻ trong tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần tới

3. Bài soạn minh họa tuần 33

Chủ đề 9. AN TOÀN TRONG CUỘC SỐNG

Tuần 33

SINH HOẠT DƯỚI CỜ: AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM

1. Mục tiêu

Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng:

- Biết được những nội dung về an toàn vệ sinh thực phẩm trong cuộc sống hằng ngày.
- Có ý thức giữ an toàn vệ sinh thực phẩm trong sinh hoạt hằng ngày.

2. Gợi ý cách tiến hành

Nhà trường/GV Tổng phụ trách Đội tổ chức cho HS giao lưu, trò chuyện với khách mời là bác sĩ về chủ đề *An toàn vệ sinh thực phẩm*. Các nội dung chính như sau:

- Giới thiệu bác sĩ sẽ trò chuyện với HS về nội dung an toàn vệ sinh thực phẩm trong sinh hoạt hằng ngày.
- HS đặt câu hỏi giao lưu, trò chuyện với bác sĩ về an toàn vệ sinh thực phẩm. GV khuyến khích sự tương tác tích cực từ HS.
- Khi kết thúc, đại diện nhà trường gửi lời cảm ơn bác sĩ đã đến tham gia buổi trò chuyện.
- GV mời một số HS chia sẻ điều em học được sau buổi trò chuyện, nhắc nhở HS toàn trường thực hiện an toàn vệ sinh thực phẩm trong cuộc sống hằng ngày.

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: AN TOÀN TRONG ĂN UỐNG

1. Mục tiêu

Sau khi tham gia các hoạt động, HS có khả năng:

- Nhận diện được các loại thực phẩm không an toàn.
- Biết và hiểu được những nguy cơ nếu không thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

2. Chuẩn bị

- Tranh phóng to các loại thực phẩm trong SGK.
- Một số tư liệu hình ảnh, video clip có nội dung về thực phẩm an toàn và không an toàn, nguy cơ của ăn uống không an toàn trong cuộc sống hằng ngày.

3. Các hoạt động cụ thể

Hoạt động 1: Nhận diện thực phẩm không an toàn

a. Mục tiêu

HS nhận diện được các loại thực phẩm không an toàn.

b. Cách tiến hành

(1) Làm việc nhóm:

- GV chia lớp thành các nhóm.
- GV tổ chức cho các nhóm quan sát tranh và thảo luận về các loại thực phẩm không an toàn. GV có thể mở rộng cho HS xem thêm các hình ảnh, video clip khác về các loại thực phẩm an toàn và không an toàn.

(2) Làm việc cả lớp:

- GV hướng dẫn các nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp.
- Khuyến khích các nhóm khác đặt câu hỏi cho nhóm trình bày.
- GV tổng kết và đưa ra kết luận.

c. Kết luận

Trong cuộc sống, có rất nhiều loại thực phẩm không an toàn cho sức khỏe chúng ta. Ví dụ như các loại hoa quả bị mốc, đồ ăn hết hạn sử dụng, đồ ăn không được bảo quản cẩn thận, đồ ăn để lâu ngày bị hỏng,... Các loại thực phẩm đó rất nguy hiểm đối với sức khỏe của con người.

Hoạt động 2: Nhận biết nguy cơ của việc ăn uống không an toàn

a. Mục tiêu

HS nhận thức được các nguy cơ nếu không thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

b. Cách tiến hành

(1) Làm việc nhóm:

- GV chia lớp thành các nhóm.
- GV cho các nhóm quan sát và mô tả nội dung 2 bức tranh trong SGK trang 91.
- GV nêu yêu cầu hoạt động: Các nhóm thảo luận về những nguy cơ do ăn uống không an toàn theo gợi ý:

+ Mô tả các biểu hiện, triệu chứng của người bị ngộ độc thực phẩm.

Ví dụ: đau bụng, chóng mặt, buồn nôn, đi ngoài,...

+ Nêu các nguy cơ có thể xảy ra do ăn uống không an toàn.

Ví dụ: nguy cơ mắc các bệnh về tiêu hoá, tim mạch,...

(2) Làm việc cả lớp:

- GV mời một số nhóm lên trình bày kết quả thảo luận trước lớp.
- Các nhóm khác nhận xét và đóng góp ý kiến cho phần trình bày của nhóm bạn.

c. Kết luận

Ăn uống không đảm bảo vệ sinh sẽ có nguy cơ rất lớn bị ngộ độc thực phẩm. Một số dấu hiệu và triệu chứng bị ngộ độc thực phẩm thường gặp bao gồm: đau bụng dữ dội, buồn nôn, chóng mặt, sốt, đi ngoài,... Điều này là rất có hại đối với sức khoẻ. Các em hãy lưu ý phải đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong cuộc sống hằng ngày.

SINH HOẠT LỚP: NGUY CƠ NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM

1. Mục tiêu

HS chia sẻ được những trải nghiệm về việc ăn uống không an toàn.

2. Gợi ý cách tiến hành

- GV hướng dẫn HS chia sẻ theo cặp đôi hoặc theo nhóm về một lần bản thân (hoặc chứng kiến người khác) bị ngộ độc do ăn uống không an toàn theo gợi ý:
 - + Thực phẩm đã ăn;
 - + Những biểu hiện bị ngộ độc do ăn uống.
- GV mời một số HS chia sẻ câu chuyện của mình trước lớp theo các gợi ý trên.
- GV tổ chức trao đổi chung cả lớp về các câu chuyện được kể liên quan đến việc bị ngộ độc do ăn uống không an toàn.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

GV hướng dẫn HS về nhà trao đổi với bố mẹ và người thân về các nguy cơ do ăn uống không đảm bảo an toàn, vệ sinh.